|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Thẩm tra Dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi)**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

 Ủy ban Tài chính, Ngân sách (TCNS) đã có Báo cáo số 2659/BC-UBTCNS15 ngày 21/11/2024 thẩm tra Dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (sửa đổi) và xin báo cáo Quốc hội tóm tắt một số nội dung chủ yếu như sau:

**I. VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết và mục tiêu sửa đổi Luật**

Ủy ban TCNS nhất trí về sự cần thiết sửa đổi Luật Thuế TNDN để khắc phục các vướng mắc, bất cập của Luật hiện hành và phù hợp với quá trình phát triển của nền kinh tế trong nước và thế giới. Trong đó, tập trung một số mục tiêu lớn là: (i) Tháo gỡ bất cập, vướng mắc cho khu vực doanh nghiệp để tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế; (ii) Thể chế hoá các chủ trương của Đảng, Nhà nước về khuyến khích, cải thiện môi trường đầu tư, giải quyết các hạn chế, bất cập về ưu đãi thuế, thúc đẩy các doanh nghiệp trong nước chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, thu hút các nhà đầu tư quốc tế phù hợp xu hướng mới; (iii) Tạo môi trường pháp lý thống nhất và ổn định về ưu đãi thuế TNDN tại Luật này để bảo đảm tính nhất quán, rõ ràng và thuận lợi trong thực hiện.

Một số ý kiến cho rằng, việc sửa đổi Luật lần này chưa giải quyết được tổng thể các vấn đề đặt ra để thu hút đầu tư một cách hiệu quả trong điều kiện mới. Hiện các nước trong khu vực cũng chưa có bước đi rõ ràng về các chính sách ưu đãi thuế trong bối cảnh “hậu thuế tối thiểu toàn cầu”, vì vậy, đề nghị cân nhắc thêm về lùi thời điểm sửa Luật này cho phù hợp.

**2. Về hồ sơ dự án Luật**

Hồ sơ dự án Luật cơ bản đã bao gồm các tài liệu theo quy định. Tuy nhiên, đề nghị Chính phủ hoàn thiện các nội dung rà soát, so sánh để đánh giá đầy đủ hơn về quy định ưu đãi đầu tư tại các Luật có liên quan hiện hành và các Luật sắp được Quốc hội thông qua, làm rõ nội dung nào cần quy định tại dự thảo Luật, nội dung nào không đưa vào Luật này hoặc không phù hợp phải có quy định sửa đổi tại các luật có liên quan để bảo đảm sự thống nhất về cách thức và mức độ ưu đãi thuế TNDN.

**II. VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ**

**1. Về người nộp thuế là các tổ chức nước ngoài có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử (Điều 2)**

Dự thảo Luật bổ sung quy định về việc thu thuế đối với người nộp thuế là các *doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số nộp thuế với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam* và bổ sung quy định về loại hình *cơ sở thường trú “ảo”* (không có hiện diện vật lý).

Với các quy định này của dự thảo Luật, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ một số vấn đề sau: (i) Khả năng thu thuế TNDN trên thực tế đối với các doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam cung cấp hàng hoá vào Việt Nam thông qua các giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử. (ii) Tính phù hợp về phạm vi quyền đánh thuế của Việt Nam trong trường hợp các doanh nghiệp nước ngoài nêu trên có hình thành cơ sở thường trú tại Việt Nam so với các quy định trong các Hiệp định thuế đã được ký kết. (iii) Việc áp dụng Luật trong trường hợp có quy định khác biệt với Hiệp định thuế đã ký kết (liên quan đến loại hình cơ sở thường trú không có hiện diện vật lý).

 ***2. Về nguyên tắc, áp dụng ưu đãi thuế TNDN (Điều 12) và tính thống nhất của hệ thống pháp luật:*** Dự thảo Luật hiện còn chưa thống nhất về phạm vi các ngành, lĩnh vực được hưởng ưu đãi so với quy định của Luật Đầu tư, một số luật chuyên ngành hiện hành và một số luật đang được Quốc hội thảo luận sẽ được ban hành trong thời gian tới. Đa số ý kiến trong Uỷ ban TCNS nhất trí với nguyên tắc ưu tiên áp dụng Luật thuế TNDN trong trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Thuế TNDN với các Luật khác như được thể hiện trong dự thảo Luật để đảm bảo tính thống nhất trong thực thi pháp luật, tránh việc quy định ưu đãi dàn trải tại nhiều văn bản Luật chuyên ngành khác nhau; các ưu đãi thuế cần được và chỉ nên được quy định trong các văn bản pháp luật về thuế để bảo đảm tính tổng thể, nhất quán của hệ thống ưu đãi thuế TNDN theo Chiến lược cải cách thuế đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, Uỷ ban TCNS đề nghị cần tiếp tục làm rõ, để quy định cụ thể hơn trong Luật một số vấn đề sau:

 (i) Tính phù hợp với quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), cụ thể: *trong trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng theo văn bản ban hành sau;* và *khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan ban hành văn bản phải đồng thời sửa đổi bổ sung bãi bỏ văn bản do mình đã ban hành trái với văn bản mới*.

 (ii) Hiệu lực thi hành của Điều 15, Điều 16 Luật Đầu tư hiện hành và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư với các Danh mục ưu đãi đầu tư, ưu đãi đầu tư đặc biệt và một số điều khoản ưu đãi tại các luật chuyên ngành.

 (iii) Phương án giải quyết đối với các nội dung ưu đãi đầu tư đang được quy định tại một số dự thảo Luật sẽ được Quốc hội thông qua trong Kỳ họp này (Luật Dược, Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Điện lực, Luật Di sản văn hoá,...) và việc áp dụng nguyên tắc ưu tiên áp dụng ưu đãi thuế theo Luật Thuế TNDN trong công tác xây dựng các luật chuyên ngành mới sau này.

 ***3. Về điều kiện được ưu đãi đầu tư đặc biệt (khoản 2 Điều 12):*** Uỷ ban TCNS còn đề nghị làm rõ hơn về điều kiện các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt đang được quy định trong dự thảo Luật căn cứ theo tổng số vốn đầu tư. Dự thảo Luật chỉ quy định thời gian phải bảo đảm giải ngân 1/3 tổng số vốn đầu tư và chưa quy định thời gian để bảo đảm giải ngân hết đối với 2/3 tổng số vốn đầu tư còn lại. Vì vậy, sẽ không có căn cứ pháp lý để cơ quan quản lý thuế thực hiện hậu kiểm và chưa bảo đảm tính tổng thể và sự chặt chẽ của quy định pháp luật.

 ***4. Về việc quyết định mức độ ưu đãi đầu tư đặc biệt (Khoản 6 Điều 13, khoản 3 Điều 14):*** Dự thảo Luật giao Thủ tướng Chính phủ thẩm quyền quyết định việc kéo dài thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi, thời gian được hưởng miễn, giảm thuế; mức miễn giảm bổ sung, áp dụng với dự án được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt. Các nội dung này được quy định trong Luật Đầu tư 2020 và được tổng hợp vào dự thảo Luật Thuế TNDN. Đây là những khoản ưu đãi lớn, để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, là quyền lợi và nghĩa vụ của người nộp thuế, vì vậy, nhiều ý kiến đề nghị nên giao Chính phủ quy định để bảo đảm việc tổ chức thực hiện Luật một cách tổng thể và thống nhất.

 ***5. Về ưu đãi thuế TNDN đối với đầu tư mở rộng (ĐTMR) (Điều 14)***:

Đa số ý kiến trong Uỷ ban TCNS nhất trí với nội dung sửa đổi tại dự thảo Luật, theo hướng bỏ yêu cầu phải hạch toán riêng đối với phần thu nhập tăng thêm từ ĐTMR, theo đó phần thu nhập từ ĐTMR sẽ hưởng ưu đãi theo thời gian còn lại của dự án chính ban đầu. Tuy nhiên, đối với những trường hợp dự án ban đầu đã hết thời gian hưởng ưu đãi, thì dự thảo Luật tiếp tục quy định ĐTMR phải thực hiện hạch toán riêng để được hưởng ưu đãi như một dự án mới. Quy định này chưa giải quyết được vấn đề bất cập hiện hành và có thể khuyến khích các doanh nghiệp trì hoãn việc ĐTMR để được hưởng gói ưu đãi lớn hơn như một dự án đầu tư mới.

 Ngoài ra, một số ý kiến cho rằng các tiêu chí về tài sản cố định tăng thêm theo giá trị tuyệt đối để xác định dự án ĐTMR được hưởng ưu đãi là chưa hợp lý và công bằng, vì tạo thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp ĐTNN và bất lợi hơn cho các doanh nghiệp trong nước, nhất là các doanh nghiệp nhỏ. Vì vậy, đề nghị cân nhắc hoàn thiện lại nội dung này, bảo đảm khách quan, công bằng và dễ quản lý.

 ***6. Về hình thức ưu đãi thuế TNDN (Điều 15)***

 Dự thảo Luật tiếp tục duy trì các hình thức ưu đãi thuế dựa trên thu nhập, như miễn thuế, giảm số thuế phải nộp và các mức thuế suất ưu đãi. Hình thức ưu đãi thuế TNDN dựa trên chi phí nghiên cứu phát triển hiện đã được quy định tại một số Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế đặc thù, áp dụng thí điểm tại một số địa phương. Tuy nhiên, các nội dung này trên thực tế vẫn chưa được triển khai để có thể đánh giá tác động làm cơ sở áp dụng chung cho cả nước. Đề nghị khẩn trương có giải pháp đưa những nội dung này vào áp dụng trên thực tế. Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu đa dạng hoá chính sách ưu đãi thuế để không phụ thuộc vào ưu đãi theo thu nhập như hiện nay, cần kết hợp song song với các biện pháp ưu đãi dựa trên chi phí, như kinh nghiệm quốc tế để thu hút những nhà đầu tư thế hệ mới.

 ***7. Về ưu đãi thuế TNDN đối với các nhà đầu tư mới thuộc diện áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu***

Dự thảo Luật bổ sung các chính sách ưu đãi thuế đặc biệt, để thu hút các nhà đầu tư mới, các nhà đầu tư lớn, chiến lược. Tuy nhiên, với hiệu lực của Nghị quyết số 107/2023/QH15 về thuế TNDN bổ sung (thuế tối thiểu toàn cầu) thì đồng thời với việc được hưởng các ưu đãi miễn giảm thuế đặc biệt, các nhà đầu tư lớn (có doanh thu toàn cầu trên 750 triệu Euro/năm) sẽ vẫn phải nộp thuế TNDN bổ sung ở mức 15%. Với thực thế này, nhiều ý kiến đề nghị làm rõ hơn về hiệu quả của chính sách ưu đãi thuế đặc biệt áp dụng cho các nhà đầu tư lớn, khi vừa thực hiện ưu đãi đặc biệt vừa thu lại thuế bổ sung. Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định mức thuế suất 15% áp dụng cho các doanh nghiệp thuộc diện phải chịu thuế tối thiểu toàn cầu để không tạo ra chi phí quản lý và các thủ tục hành chính không cần thiết cho cả cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp, đồng thời nghiên cứu, xây dựng các chính sách thu hút đầu tư khác phù hợp và hiệu quả hơn.

**III. MỘT SỐ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐẠI BIỂU TẬP TRUNG THẢO LUẬN**

Ủy ban Tài chính, Ngân sách trân trọng đề nghị các vị đại biểu Quốc hội tập trung thảo luận, cho ý kiến về một số nội dung sau:

1. Về người nộp thuế là các tổ chức nước ngoài có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số với các tổ chức cá nhân tại Việt Nam.

2. Về thuế TNDN đối với các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

3. Về phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu.

4. Về các ưu đãi thuế (nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế TNDN trong mối liên hệ với các Luật khác; các vấn đề về ưu đãi đầu tư đặc biệt và mối liên hệ với việc thu thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế, về đầu tư mở rộng).

5. Các nội dung khác mà đại biểu Quốc hội quan tâm.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra tóm tắt Ủy ban Tài chính, Ngân sách về dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi). Uỷ ban Tài chính, Ngân sách trân trọng báo cáo Quốc hội.

**ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|   |  |

 |  |